

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2021/HS-ST**

Ngày: 14-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Ân.
2. Ông Phạm Văn Tuyền.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 213/2020/TLST-HS ngày 23/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 205/2020/QĐXXST-HS ngày 02/11/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 89/2020/HSST-QĐ ngày 25/11/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 100/2020/HSST-QĐ ngày 25/12/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị A** (Tên gọi khác: D); sinh năm 1970; giới tính: Nữ; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ĐKKHKT: D6/14C tổ 14, ấp 4, xã Vĩnh L, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Phụ hồ; họ tên cha: Phạm Văn T1; họ tên mẹ: Võ Thị L; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo có chồng tên Vũ Văn Qu; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/4/2020 đến 27/4/2020, thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Nhà không số tổ 14, ấp 4, xã Vĩnh L, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Vũ Hoàng T, sinh năm 1991 (Là con ruột bị cáo) – Vắng mặt.

Địa chỉ: D6/14C ấp 4, xã Vĩnh L, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Ông Huỳnh Tấn Đ – Là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt.

NỘI D V U ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 15 phút ngày 18/4/2020, Phạm Thị A đi bộ tập thể dục, khi đến trước địa chỉ nhà không số, tổ 14, ấp 4, xã Vĩnh L, huyện Bình Chánh do anh Nguyễn Văn H làm chủ thì thấy cửa cổng và cửa nhà không đóng, trong nhà có có dựng 03 xe mô tô, không có người trông coi nên A nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô. Lúc này, A đi vào trong nhà, quan sát thấy trong nhà 03 xe mô tô có 01 chiếc xe mô tô Honda Vario biển số 69L1-148.82 sử dụng chìa khóa thông minh, còn 02 xe mô tô còn lại sử dụng chìa khóa bình thường. A tiếp tục quan sát thì thấy trên thanh phơi quần áo ở cạnh cửa cổng có treo 01 chùm chìa khóa, trong đó có chìa khóa xe thông minh nên A lên lút ra lấy chùm chìa khóa rồi đi vào nhà đẩy lùi xe mô tô biển số 69L1-148.82 ra ngoài, được khoảng 01 mét thì bị chị Nguyễn Thị Lan (vợ anh H) ở trong nhà phát hiện, tri hô. Anh H đang ở trong nhà nghe thấy nên chạy ra, giữ A lại giao cho Công an xã Vĩnh L, huyện Bình Chánh lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra, xử lý.

Căn cứ Kết luận về giá tài sản số 890/HĐĐGTTHS-TCKH ngày 24/4/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: “01 xe máy nhãn hiệu Honda Vario biển số 69L1-148.82 trị giá 51.085.000 đồng”.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1237/KLGĐ ngày 03/6/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

“1.1 Về y học: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật ngày 18/4/2020 cho đến hiện tại đối tượng bị rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định.”

1.2 Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật ngày 18/4/2020 cho đến hiện tại đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Tại bản Cáo trạng số 194/CT-VKS ngày 20 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo Phạm Thị A về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm h, s và điểm q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Thị A với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

2. Bị cáo Phạm Thị A đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội D bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

3. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo là ông Vũ Hoàng T vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên tại bản tự khai ngày 25/11/2021 ông T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phạm Thị A được hưởng án treo để gia đình có điều kiện chăm sóc cho bị cáo đang bị bệnh.

4. Luật sư bào chữa chỉ định cho bị cáo trình bày: Hành vi của bị cáo của bị cáo là chưa có thiệt hại xảy ra vì vậy, Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù là quá nặng, cần giảm nhẹ hơn nữa cho bị cáo. Ngoài ra:

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Nghị Định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07/03/2018 của Chính Phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản, trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng hình sự cho tiến hành thủ tục trưng cầu định giá lại giá trị chiếc xe Honda Vario biển số 69L1-148.82 của anh Nguyễn Văn H, vì căn cứ vào điểm 2.d khoản 3 Điều 3 Thông tư số 301/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính Kết luận về giá tài sản số 890/HĐĐGTTTHS-TCKH ngày 24/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vario biển số 69L1-148.82 trị giá 51.085.000 đồng là quá cao, giá trị còn lại sau 02 năm sử dụng chỉ còn lại khoảng 48.080.000 đồng.

- Đề nghị chuyển tội danh cho bị cáo từ tội “Trộm cắp tài sản” thành tội “Xâm phạm chỗ ở của người khác” theo quy định tại Điều 156 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), vì bị cáo khi đi ngang nhà bị hại thấy 03 chiếc xe máy đẹp nên vào sờ và đẩy xe xe dịch chút xíu chứ không có ý định trộm cắp, ngoài ra không có camera ghi lại hành vi phạm tội của bị cáo cũng như không có nhân chứng trực tiếp nhìn thấy. Vì vậy, không có cơ sở buộc tội bị cáo là “Trộm cắp tài sản”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]- Trong vụ án này người đại diện hợp pháp cho bị cáo là ông Vũ Hoàng T mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định và thông báo ngày giờ xét xử nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, tuy nhiên tại phiên tòa luật sư bào chữa chỉ định cho bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đều thống nhất yêu cầu Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án vì việc vắng mặt của ông T không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, ngoài ra ông T cũng có bản tự khai trình bày yêu cầu của mình gửi cho Tòa án trước đó, bị cáo cũng không yêu cầu ông T phải có mặt. Nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Vũ Hoàng T là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]- Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đủ cơ sở xác định bị cáo Phạm Thị A đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô Honda Vario biển số 69L1-148.82 trị giá 51.085.000 đồng và trộm cắp 01 chùm chìa khóa thông minh của anh Nguyễn Văn H vào ngày 18/4/2020 tại nhà không số, tổ 14, ấp 4, xã Vĩnh L, huyện Bình Chánh thì bị bắt quả tang. Vì vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo Phạm Thị A phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt

được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội.

[4]- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trên, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, tuy bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng bị cáo ý thức được việc làm của mình, chỉ vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật nên cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoảng thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]- Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo tuy khai báo không rành mạch, lúc trả lời lúc không các câu hỏi của Hội đồng xét xử nhưng cuối cùng bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi giao trả lại cho bị hại nên chưa gây thiệt hại về tài sản cho bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s và điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1237/KLGD ngày 03/6/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh xác định bị cáo Phạm Thị A: *“1.1 Về y học: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật ngày 18/4/2020 cho đến hiện tại đối tượng bị rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định; 1.2 Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật ngày 18/4/2020 cho đến hiện tại đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”* đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]- Về yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu này vì cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoảng thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7]- Về ý kiến của luật sư bào chữa chỉ định cho bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử Trung cầu giám định lại tài sản bị chiếm đoạt là chiếc xe Honda Vario biển số 69L1-148.82 là không có cơ sở chấp nhận. Vì Kết luận về giá tài sản số 890/HĐĐGTTHS-TCKH ngày 24/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vario biển số 69L1-148.82 trị giá 51.085.000 đồng là chính xác, Hội đồng định giá đã tiến hành định giá tài sản trên theo đúng trình tự, thủ tục và quy định của Nghị Định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07/03/2018 của Chính Phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản, trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tổ tụng hình sự. Kết quả này đã bảo đảm tính khách quan của quá trình định giá, xét không cần phải giám định lại giá trị chiếc xe trên, vì vậy không chấp nhận yêu cầu này của luật sư.

Về yêu cầu của luật sư yêu cầu Hội đồng xét xử đổi tội danh cho bị cáo từ tội “Trộm cắp tài sản” qua tội “Xâm phạm chỗ ở của người khác” theo quy định tại Điều 156 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là không có cơ sở chấp nhận.

[8]- Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô hiệu Honda Vario màu trắng đen biển số 69L1-148.82 do anh Nguyễn Văn H đứng tên chủ sở hữu và 01 chùm chìa khóa gồm 01 chìa khóa xe thông minh và 04 chìa khóa cửa. Các vật chứng nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn H. Hội đồng xét xử không xét.

[9]- Về dân sự: Ông Nguyễn Văn H đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường. Hội đồng xét xử không xét.

[10]- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11]- Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s, điểm h, điểm q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo: **Phạm Thị A 02 (Hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ đi thời hạn tạm giam từ ngày 18/4/2020 đến 27/4/2020.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân H. Bình Chánh (1);
- Công an huyện Bình Chánh (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Bình Chánh (1);
- PV06- Công an TP.HCM (1);
- Sở Tư pháp TP.HCM (1);
- Bị cáo (1);
- Người bào chữa (1);
- Bị hại (1);
- Lưu VP, hồ sơ (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Huyền



